TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-PT
Ngày 24-11-2021
V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như

Các thẩm phán: Ông Ngôn Ngọc Viên

Ông Nông Hà Nam

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nông Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Nha – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 09/2021/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc: *"Xin ly hôn"*,

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 06/2021/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 92/2021/QĐ-PT ngày 09 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nông Thị K, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ 01, phường D, thành phố C, tỉnh C; có mặt

- *Bị đơn:* Nông Mạnh H, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện A, tỉnh C; có mặt

- *Người kháng cáo:* Bị đơn Nông Mạnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 02 năm 2021, trong quá trình giải quyết và xét xử tại phiên tòa nguyên đơn Nông Thị K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị K và anh Nông Mạnh H kết hôn vào tháng 5 năm 2012. Hôn nhân không được tìm hiểu nhưng tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Đ, huyện A, tỉnh C.

Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng chung sống bình thường. Đến tháng 9 năm 2020 tình cảm vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể khắc phục được, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng về quan điểm sống và những va chạm trong cuộc sống chung của vợ chồng. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Tôi xin được ly hôn với anh Nông Mạnh H.

Về con chung: có 01 con chung tên là: Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016. Hiện nay đang ở với ông, bà nội. Về con chung sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên là Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh Nông Mạnh H phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng tôi.

Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung, nợ riêng: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ngoài ra chị K không có gì trình bày thêm.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Nông Mạnh H xin trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Tôi kết hôn với chị Nông Thị K ngày 21 tháng 5 năm 2012, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện A, tỉnh C. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bình thường. Đến tháng 9 năm 2020 thì tình cảm vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung. Nhưng nay tôi cảm thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn chung sống với nhau được. Tôi không muốn ly hôn với chị Nông Thị K.

Về con chung: có 01 con chung tên là: Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016. Hiện nay đang ở với tôi và ông bà nội của cháu. Về con chung nếu phải ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung tên là Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016 đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Nông Thị K phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Nợ chung, nợ riêng: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Ngoài ra anh Nông Mạnh H không có gì trình bày thêm.

Tại bản án sơ thẩm số: 06/2021/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng đã: Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyế số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị K được ly hôn với anh Nông Mạnh H

[2] Về con chung: Giao cháu Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016. Là con chung của chị Nông Thị K và anh Nông Mạnh H cho chị Nông Thị K được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thàng (18 tuổi).

[2.1] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị K không yêu cầu anh Nông Mạnh H cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

[2.2] Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về phần nợ chung, riêng của vợ chồng: Không có.

[5]Về án phí: Chị Nông Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cho việc xin ly hôn là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước. Nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sư thẩm mà chị đã nộp 300.000đ (Ba trăm

nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2016/0000694 ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/8/2021, bị đơn Nông Mạnh H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm số 06/2021/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An về việc không nhất trí với bản án sơ thẩm giao con cho chị Nông Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Tại phiên tòa phúc thẩm bị đơn Nông Mạnh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét giao con chung là cháu Nông Thị Minh CH cho anh H nuôi dưỡng, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Nông Thị K nhất trí cho anh H được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nông Thị Minh CH. Tuy nhiên anh H và gia đình anh H không được cấm cản việc thăm nom, chăm sóc con chung của chị K.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Người tham gia tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự tại Tòa án cấp phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giao con chung cho anh Nông Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, không đặt ra việc đóng góp phí tổn nuôi con chung và không ai được cấm cản việc thăm nom con chung của chị K. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ Điều 300 Bộ luật Tố tụng dân sự ghi nhận sự thỏa thuận của các bên đương sự. Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm số 06/2021/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, nghe kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cấp sơ thẩm xét xử ngày 11/8/2021, tại phiên tòa vắng mặt bị đơn Nông Mạnh H, ngày 23 tháng 8 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Thạch An tống đạt bản án qua người thân là bố đẻ anh Nông Mạnh H đồng thời tiến hành niêm yết bản án công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Kim Đồng. Ngày 27/8/2021, bị đơn Nông Mạnh H có đơn kháng cáo, đơn gửi trong hạn luật định. Bị đơn Nông Mạnh H đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn Nông Mạnh H: anh H kháng cáo không nhất trí giao con chung là cháu Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016 cho chị Nông Thị K trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; anh H đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu chị K cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa phúc thẩm: anh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; chị K nhất trí cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung, tuy nhiên yêu cầu anh H và gia đình anh H không ai được cấm cản việc thăm nom, chăm sóc con chung của chị K. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm các bên đương sự đã thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc: anh H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nông Thị Minh CH, không đặt ra việc đóng góp phí tổn nuôi con chung, chị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Sự thỏa thuận của các bên đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không trái với quy định của pháp luật nên cần được ghi nhận.

Ý kiến của Vị đại diện viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử do đó cần được chấp nhận.

* Về án phí: Do các đương sự tự nguyện thỏa thuận được tại phiên tòa phúc thẩm nên căn cứ khoản 5 Điều 29 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án người kháng cáo anh Nông Mạnh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm sung vào công quỹ nhà nước theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 300, khoản 2 Điều 308, điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Khoản 1,3 Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 29 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn Nông Mạnh H, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên đương sự, sửa bản án sơ thẩm số 06/2021/HNGĐ-ST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Tuyên xử:

1. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các bên đương sự về việc nuôi con chung như sau: anh Nông Mạnh H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nông Thị Minh CH, sinh ngày 10/01/2016 là con chung của chị Nông Thị K và anh Nông Mạnh H cho đến khi đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con: Không đặt ra vấn đề đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con không ai được cản trở.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 06/2021/NHGĐ-ST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng không có kháng cáo, không có kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

4.Về án phí:

- Anh Nông Mạnh H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm được trừ vào số tiền anh H đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm theo biên lai số AA/2016/0000736 ngày 01/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng. Xác nhận anh H đã nộp đủ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh;
-TAND huyện TA;
- Chi cục THADS huyện TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Như